

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I – Đề số 2**Môn: Khoa học tự nhiên 8****Bộ sách Kết nối tri thức****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ cuối học kì I của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận KHTN.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của cuối học kì I – chương trình KHTN 8.

I. Trắc nghiệm**Câu 1:** Quá trình biến đổi hóa học là:

- A. quá trình mà chất chỉ chuyển từ trạng thái này sang trạng thái khác, không tạo thành chất mới.
- B. quá trình chất biến đổi có sự tạo thành chất mới.
- C. quá trình chất biến đổi có sự tạo thành chất mới hoặc không tạo thành chất mới.
- D. quá trình chất không biến đổi và không có sự hình thành chất mới.

Câu 2: Phản ứng hóa học là

- A. quá trình biến đổi từ chất này thành chất khác.
- B. quá trình hai chất kết hợp tạo ra chất mới.
- C. quá trình tỏa nhiệt.
- D. quá trình thu nhiệt.

Câu 3: Phản ứng tỏa nhiệt là:

- A. Phản ứng có nhiệt độ lớn hơn môi trường xung quanh
- B. Phản ứng có nhiệt độ nhỏ hơn môi trường xung quanh
- C. Phản ứng có nhiệt độ bằng môi trường xung quanh
- D. Phản ứng không có sự thay đổi nhiệt độ

Câu 4: Acid là phân tử khi tan trong nước phân li ra

- A. OH^- .
- B. H^+ .
- C. Ca^{2+} .
- D. Cl^- .

Câu 5: Base kiềm nào tan tốt nhất trong nước

- A. NaOH
- B. $\text{Ba}(\text{OH})_2$
- C. KOH
- D. $\text{Ca}(\text{OH})_2$

Câu 6: Dãy các base tan trong nước gồm:

- A. $\text{Cu}(\text{OH})_2$; $\text{Zn}(\text{OH})_2$; $\text{Al}(\text{OH})_3$; $\text{Mg}(\text{OH})_2$.
- B. $\text{Cu}(\text{OH})_2$; $\text{Zn}(\text{OH})_2$; $\text{Al}(\text{OH})_3$; NaOH .
- C. NaOH ; $\text{Ca}(\text{OH})_2$; KOH ; $\text{Ba}(\text{OH})_2$.
- D. $\text{Fe}(\text{OH})_3$; $\text{Cu}(\text{OH})_2$; $\text{Ba}(\text{OH})_2$; $\text{Mg}(\text{OH})_2$.

Câu 7. Oxide nào sau đây là oxide trung tính?

- A. CaO
- B. CO_2
- C. SO_2
- D. CO

Câu 8: Điền vào chỗ trống "Muối là những hợp chất được tạo ra khi thay thế ion...trong...bằng ion kim loại hoặc ion ammonium (NH_4^+)"

- A. OH^- , base
- B. OH^- , acid
- C. H^+ , acid
- D. H^+ , base

Câu 9: Muối không tan trong nước là:

- A. CuSO_4
- B. Na_2SO_4
- C. $\text{Ca}(\text{NO}_3)_2$
- D. BaSO_4

Câu 10. Phân bón trung lượng cung cấp những nguyên tố dinh dưỡng nào cho đất?

- A. N, P, K
- B. Ca, Mg, S
- C. Si, B, Zn, Fe, Cu...
- D. Ca, P, Cu

Câu 11. Phân đạm cung cấp nguyên tố gì cho cây trồng?

- A. P.
- B. K
- C. N
- D. Ca

Câu 12. Phân bón hóa học dư thừa sẽ:

- A. Góp phần cải tạo đất
- B. Tăng năng suất cây trồng
- C. Giảm độ chua của đất
- D. Gây ô nhiễm đất, ô nhiễm nguồn nước ngầm, ô nhiễm nguồn nước mặt.

Câu 13: Đốt cháy hoàn toàn 6,4 gam sulfur (S) trong khí oxygen (O_2) dư, sau phản ứng thu được V lít khí sulfur dioxide (SO_2) ở điều kiện chuẩn. Giá trị của V là

- A. 4,958 lít. B. 4,58 lít. C. 4,95 lít. D. 4,859 lít.

Câu 14: Cho 2,9748 L khí CO_2 (ở 25 °C, 1 bar) tác dụng hoàn toàn với dung dịch $Ba(OH)_2$ dư, thu được muối $BaCO_3$ và H_2O . Khối lượng muối $BaCO_3$ kết tủa là

- A. 12,00 g. B. 13,28 g.
C. 23,64 g. D. 26,16g.

Câu 15: Tác dụng của áp lực phụ thuộc vào:

- A. phương của lực
B. chiều của lực
C. điểm đặt của lực
D. độ lớn của áp lực và diện tích mặt bị ép

Câu 16: Nhận xét nào sau đây là sai khi nói về áp suất khí quyển?

- A. Độ lớn của áp suất khí quyển có thể được tính bằng công thức $p = d.h$
B. Độ lớn của áp suất khí quyển có thể được tính bằng chiều cao của cột thủy ngân trong ống Tôrixenli.
C. Càng lên cao áp suất khí quyển càng giảm.
D. Ta có thể dùng mmHg làm đơn vị đo áp suất khí quyển.

Câu 17: Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào không do áp suất khí quyển gây ra?

- A. Một cốc đựng đầy nước được đậy bằng miếng bìa khi lộn ngược cốc thì nước không chảy ra ngoài.
B. Con người có thể hít không khí vào phổi.
C. Chúng ta khó rút chân ra khỏi bùn.
D. Vật rơi từ trên cao xuống.

Câu 18: Người ta thường nói sắt nặng hơn nhôm. Câu giải thích nào sau đây là không đúng?

- A. Vì trọng lượng của sắt lớn hơn trọng lượng của nhôm
B. Vì trọng lượng riêng của sắt lớn hơn trọng lượng riêng của nhôm
C. Vì khối lượng riêng của sắt lớn hơn khối lượng riêng của nhôm
D. Vì trọng lượng riêng của miếng sắt lớn hơn trọng lượng của miếng nhôm có cùng thể tích.

Câu 19: Điều nào sau đây đúng khi nói về áp suất chất lỏng?

- A. Chất lỏng gây áp suất theo mọi phương.
B. Áp suất tác dụng lên thành bình không phụ thuộc diện tích bị ép.
C. Áp suất gây ra do trọng lượng của chất lỏng tác dụng lên một điểm tỉ lệ nghịch với độ sâu.
D. Nếu cùng độ sâu thì áp suất như nhau trong mọi chất lỏng khác nhau

Câu 20: Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về lực đẩy Archimedes?

- A. Hướng thẳng đứng lên trên.
B. Hướng thẳng đứng xuống dưới
C. Theo mọi hướng

D. Một hướng khác.

Câu 21: moment của ngẫu lực phụ thuộc vào

A. khoảng cách giữa giá của hai lực.

B. điểm đặt của mỗi lực tác dụng.

C. vị trí trục quay của vật.

D. trục quay.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây về khối lượng riêng là đúng?

A. Khối lượng riêng của một chất là khối lượng của một đơn vị thể tích chất đó.

B. Nói khối lượng riêng của sắt là 7800 kg/m^3 có nghĩa là 1 cm^3 sắt có khối lượng 7800 kg .

C. Công thức tính khối lượng riêng là $D = m.V$.

D. Khối lượng riêng bằng trọng lượng riêng.

Câu 23: Công thức nào sau đây là công thức tính áp suất?

A. $p = F/S$

B. $p = F.S$

C. $p = P/S$

D. $p = d.V$

Câu 24: Một hòn bi ở trong nước chịu tác dụng của những lực nào?

A. Một hòn bi ở trong nước chỉ chịu tác dụng lực đẩy Archimedes

B. Một hòn bi ở trong nước chịu tác dụng lực đẩy Archimedes và lực ma sát

C. Một hòn bi ở trong nước chỉ chịu tác dụng trọng lực

D. Một hòn bi ở trong nước chịu tác dụng trọng lực và lực đẩy Archimedes

Câu 25: Trong các dụng cụ sau đây, dụng cụ nào là đòn bẩy?

A. Cái cầu thang gác

B. Mái chèo

C. Thùng đựng nước

D. Quyển sách nằm trên bàn

Câu 26: Hai quả cầu đặc có kích thước y như nhau, một quả bằng đồng và một quả bằng sắt được treo vào 2 đầu của đòn bẩy tại 2 điểm A và B. Biết $OA = OB$. Lúc này đòn bẩy sẽ...

A. Cân bằng nhau.

B. Bị lệch về phía quả cầu bằng sắt.

C. Bị lệch về phía quả cầu bằng đồng.

D. Chưa thể khẳng định được điều gì.

Câu 27: Nhận định nào sau đây là đúng:

A. Lực đẩy Archimedes phụ thuộc vào các yếu tố trọng lượng riêng của vật và thể tích của phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ.

B. Lực đẩy Archimedes phụ thuộc vào các yếu tố trọng lượng riêng của chất lỏng và thể tích của vật.

C. Lực đẩy Archimedes phụ thuộc vào các yếu tố trọng lượng của chất lỏng và thể tích của phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ.

D. Lực đẩy Archimedes phụ thuộc vào các yếu tố trọng lượng riêng của chất lỏng và thể tích của phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ.

Câu 28: Đơn vị của moment lực là:

A. m/s.

B. N.m.

C. kg.m.

D. N.kg.

Câu 29: Trong phòng thí nghiệm, cần điều chế 2,479 L khí hydrogen (ở 25 °C, 1 Bar). Người ta cho zinc (Zn) tác dụng với dung dịch sulfuric acid H_2SO_4 9,8% (hiệu suất phản ứng 100%). Khối lượng dung dịch H_2SO_4 cần dùng là:

A. 9,8g

B. 98g

C. 100g

D. 10g

Câu 30: Phép đổi nào sau đây đúng?

A. $1300 \text{ kg/m}^3 = 1,3 \text{ g/cm}^3$

B. $2700 \text{ kg/m}^3 = 27 \text{ g/cm}^3$

C. $1500 \text{ kg/m}^3 = 15 \text{ g/cm}^3$

D. $500 \text{ kg/m}^3 = 5 \text{ g/cm}^3$

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com